

Bản án số: 72 /2026/HS-PT

Ngày: 30 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Sinh.

2. Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Thao – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo **Nguyễn Thái P** do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai).

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thái P, sinh ngày 10/6/1975 tại tỉnh Quảng Nam (cũ); nơi cư trú: **Tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Tổ dân phố D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng)**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Kim Á** và bà **Lưu Thị N** (đã chết); vợ: **Phạm Thị C**, sinh năm: 1980; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 14/10/2014, bị **UBND tỉnh B** xử phạt 13.000.000 đồng về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép;

- Ngày 10/11/2015, bị **Công an thị xã G**, tỉnh Đắk Nông xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc;

- Ngày 26/7/2016, bị **Công an thị xã G**, tỉnh Đắk Nông xử phạt 500.000 đồng về hành vi đánh nhau;

- Ngày 26/6/2020, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ

thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo bản án số 26/2020/HSST ngày 26/6/2020;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

Ngoài ra còn có những người tham gia tố tụng tại cấp sơ thẩm có liên quan đến kháng cáo:

- Bị hại: Anh **Võ Đăng A**, sinh năm 1998. Địa chỉ: **C T, tổ A, phường H, Tp .** (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991. Địa chỉ: **A L, phường A, Tp .** (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Trường Anh T1**, sinh năm 1996. Địa chỉ: **Thôn N, xã N, tỉnh Lâm Đồng**. (vắng mặt)

2. Anh **Văn Phú N1**, sinh năm 1982. Địa chỉ: **Tổ C, phường H, thành phố Đà Nẵng**. (vắng mặt)

3. Anh **Bồ Văn Đ**, sinh năm 1986. Địa chỉ: **Thôn D, xã E, tỉnh Đắk Lắk**. Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991. Địa chỉ: **A L, phường A, Tp .** (có mặt).

4. Chị **Phan Thị T2**, sinh năm 1995. Địa chỉ: **Thôn D, xã E, tỉnh Đắk Lắk**. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh **Nguyễn Thiên T3**, bà **Trần Thị T4**, anh **Trần Thanh S**, anh **Dương Ngọc T5**. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2024, **Nguyễn Thái P** cùng một lái xe khác điều khiển xe ô tô khách biển số 48E-002.40 chở hành khách và hàng hóa đi từ tỉnh Đắk Nông cũ ra tỉnh Quảng Trị cũ. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 14/6/2024, **Nguyễn Thái P** điều khiển xe ô tô khách 48E-002.40 đi theo hướng từ **N ra B đến đoạn đường Q thuộc thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định** cũ. Đây là đoạn đường có 02 chiều đường riêng biệt, ngăn cách bởi dải phân cách cứng. Mỗi chiều đường có 02 làn xe cơ giới và một làn xe dành cho xe thô sơ, người đi bộ. Hai làn xe cơ giới ngăn cách nhau bởi vạch sơn trắng đứt quãng. Khi đi đến đoạn đường trên, **Nguyễn Thái P** điều khiển xe lưu thông với vận tốc khoảng 70-80km/h, **Nguyễn Thái P** chủ quan cho rằng do đoạn đường vắng, không có chướng ngại vật phía trước, vạch sơn ở giữa hai làn đường giành cho xe cơ giới là vạch đứt quãng nên **P** điều khiển xe đi ở giữa hai làn đường giành cho xe cơ giới (hàng bánh xe bên trái đi ở làn đường giành cho xe cơ giới phía tây, hàng bánh xe bên phải đi ở làn đường giành cho xe cơ giới phía đông). **P** đang điều khiển xe đi giữa hai làn đường giành cho xe cơ giới thì cũng là lúc Văn Phú **N1** điều khiển xe ô tô tải 47C-267.11 đi đến, thấy **P**

điều khiển xe ô tô khách đi cùng chiều phía trước, ở giữa hai làn đường dành cho xe cơ giới, nhưng **N1** vẫn tăng tốc và đi ở sát dải phân cách cứng vượt lên, khi xe **N1** vượt lên đến gần giữa phía sau bên trái xe ô tô do **P** điều khiển thì gương chiếu hậu bên phải và phần trước thành thùng bên phải của xe ô tô tải 47C-267.11 do **N1** điều khiển va chạm vào phần sau thành thùng bên trái xe ô tô khách 48E-002.40 xảy ra tai nạn. Sau va chạm, hai xe dính vào nhau, xe ô tô tải 47C-267.11 va quệt, đẩy ngã và leo lên dải phân cách cứng rồi dừng lại. Xe ô tô khách 48E-002.40 lách về bên phải, chạy thêm một đoạn khoảng hơn 200m nữa rồi dừng lại ở lề đường phía đông Quốc lộ 1A. Hậu quả: 02 xe hư hỏng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **huyện P** kết luận: Xe ô tô khách 48E-002.40 bị thiệt hại 55.151.200 đồng; xe ô tô tải 47C-267.11 bị thiệt hại 424.379.580 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện P** tạm giữ: 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô 47C- 267.11; 01 Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 47C-267.11; 01 chứng nhận bảo hiểm xe ô tô 47C-267.11; 01 Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 48E-002.40; 01 chứng nhận bảo hiểm xe ô tô 48E-002.40; 01 giấy phép lái xe ô tô Hạng E số 660113805673 của **Nguyễn Thái P**.

Trong quá trình điều tra, bị cáo **Nguyễn Thái P** không thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai) đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thái P** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt **Nguyễn Thái P** 15 tháng tù.

Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam (cũ). Buộc bị cáo **Nguyễn Thái P** phải chấp hành hình phạt chung là 39 tháng tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106, Điều 135; Điều 136; Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 589, khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự. Buộc anh **Nguyễn Trường Anh T1** bồi thường cho anh **Võ Đăng A** số tiền 212.189.790 đồng nhưng được trừ vào số tiền anh **T1** đã bồi thường trước đó cho anh **A** là 40.000.000 đồng nên anh **T1** phải bồi thường cho anh **A** số tiền còn lại 172.189.790 đồng. Buộc anh **Võ Đăng A** phải bồi thường cho chủ xe khách **Nguyễn Trường Anh T1** số tiền 27.575.600 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

3. Kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/6/2025, bị cáo **Nguyễn Thái P** kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo vô tội.

Ngày 26/3/2026, bị cáo **Nguyễn Thái P** có đơn kháng cáo bổ sung và kêu oan đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo vô tội và đình chỉ vụ án.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Nguyễn Thái P** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Chủ tọa phiên tòa công bố kết quả thu thập tài liệu, chứng theo Công văn số 84/CV-TA ngày 22/10/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai).

Bị cáo tranh luận: Hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Khi bị Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo 15 tháng tù về tội danh trên đã gây cho bị cáo hậu quả vô cùng lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con cái phải bỏ học vì không có tiền.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không phạm tội, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo vô tội và đình chỉ vụ án. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo bản án trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2] Xét sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Bị hại anh **Võ Đăng A** và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Bồ Văn Đ** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, anh **A** và anh **Đ** ủy quyền cho anh **Nguyễn Văn T** tham gia phiên tòa (có mặt). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác: Anh **Nguyễn Trường Anh T1**, anh **Văn Phú N1**, chị **Phan Thị T2**; những người làm chứng: Anh **Nguyễn Thiên T3**, bà **Trần Thị T4**, anh **Trần Thanh S**, anh **Dương Ngọc T5** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án; trong hồ sơ vụ án đã có lời khai cụ thể, rõ ràng nên căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Thái P**, Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn trong vụ án này thuộc về lỗi của bị cáo **Nguyễn Thái P** và anh **Văn Phú N1** và tỉ lệ lỗi của bị cáo **P** và anh **N1** trong vụ án ngày là 50-50, cụ thể như sau:

3.1 Đối với bị cáo **Nguyễn Thái P** điều khiển xe ô tô khách 48E-002.40. Trước và ngay thời điểm xảy ra va chạm, bị cáo **P** điều khiển xe đi ở giữa hai làn đường giành cho xe cơ giới, điều này phù hợp với dấu vết tại hiện trường xảy ra vụ tai nạn và lời khai của các bên liên quan. Hành vi điều khiển xe không đi trong một làn đường của **Nguyễn Thái P** là vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ như sau: *“Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn”*. Hành vi điều khiển xe không đi trong một làn đường của **Nguyễn Thái P** là một trong các nguyên nhân dẫn đến hai xe va chạm vào nhau gây tai nạn giao thông; đây là lỗi vô ý, gây thiệt hại hư hỏng đối với xe ô tô tải 47C-267.11 là 479.530.780 đồng nên bị cáo **Nguyễn Thái P** bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

2.2 Đối với **Văn Phú N1** điều khiển xe ô tô tải 47C-267.11 vượt xe không đảm bảo an toàn để xảy ra tai nạn giao thông, vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008 được sửa đổi bổ sung năm 2018 như sau: *“Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn”*; *“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”*. Hành vi điều khiển xe ô tô tải 47C-267.11 vượt không đảm bảo an toàn của **Văn Phú N1** gây thiệt hại cho xe ô tô khách 48E-002.40 với tổng số tiền 55.151.200 đồng là dưới 100.000.000 đồng nên không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định lỗi của hai bên là 50/50 nhưng không đánh giá đâu là lỗi chính và trực tiếp gây ra tai nạn giao thông mà căn cứ vào giá trị thiệt hại về tài sản để xét xử **Nguyễn Thái P** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết “Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, hành vi **Văn Phú N1** không cấu thành tội phạm và buộc các bên phải bồi thường cho nhau 50% giá trị bị thiệt hại là chưa phù hợp.

Theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28 tháng 8 năm 2013: *“Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ của người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự (sau này được thay thế bởi Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015) được hiểu là hành vi không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy tắc giao thông đường bộ và hành vi này*

phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả về tính mạng, sức khỏe và tài sản.”. Như vậy, trong vụ án này là lỗi của hai bên (lỗi hỗn hợp) thì phải xác định đâu là lỗi trực tiếp (lỗi chính) và là nguyên nhân quyết định trực tiếp gây ra tai nạn. Trong trường hợp này, cơ quan điều tra phải tách bạch mức độ lỗi của từng bên và mức độ lỗi trực tiếp của mỗi người sẽ là căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự và bồi thường thiệt hại dân sự.

Bị cáo **Nguyễn Thái P** có lỗi là không cho xe đi cùng 01 làn đường; tuy nhiên, nếu không có hành vi của **Văn Phú N1** thì có thể không có thiệt hại xảy ra. Trong khi đó lỗi của **Văn Phú N1** là vượt xe khi chưa đủ điều kiện vượt, không có tín hiệu xin vượt và **N1** phải biết khi vượt khoảng cách không đảm bảo an toàn thì hậu quả tai nạn sẽ xảy ra, gây thiệt hại cho các bên. Trong vụ án này, do **N1** vượt không an toàn nên gương chiếu hậu bên phải và phần trước thành thùng bên phải của xe Nhàn va chạm vào phần sau thành thùng bên trái xe của **P** điều khiển. Mặt khác, cần đối chất giữa bị cáo với anh **Văn Phú N1** để làm rõ có hay không **P** để cho xe của **N1** vượt lên rồi đánh lái về phía trái ép xe của **N1** gây ra tai nạn.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định lỗi trong vụ án là 50-50 để quyết định phân trách nhiệm dân sự và xác định anh **Nguyễn Trường Anh T1**, **Văn Phú N1** tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và anh **Võ Đăng A** là bị hại là chưa phù hợp.

[4] Ngày 10/11/2015 bị cáo **P** bị xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo **P** chưa đóng phạt nhưng cấp sơ thẩm không xác định đây là tiền sự là thiếu sót. Ngoài ra, ngày 14/10/2014, bị cáo bị **UBND tỉnh B** (cũ) xử phạt 13.000.000 đồng về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, quá trình điều tra cấp sơ thẩm đã tiến hành xác minh không có các tài liệu liên quan đến việc giao, nhận và thi hành Quyết định xử phạt. Do đó cần làm rõ việc bị cáo chưa đóng phạt theo Quyết định xử phạt này là lỗi thuộc về ai.

[5] Ngày 26/6/2020, bị cáo **Nguyễn Thái P** bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam cũ xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Bản án số 26/2020/HS-ST (bị cáo bị kháng nghị và sau đó Tòa án cấp phúc thẩm ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác minh, thu thập hiện nay bị cáo đang chấp hành án ở đâu và cơ quan nào đang giám sát, theo dõi việc chấp hành án của bị cáo.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Do Hội đồng xét xử hủy bản án để điều tra, xét xử lại nên không xem xét kháng cáo của bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Thái P** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên xử:

1. Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Gia Lai).

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Gia Lai để điều tra, xét xử lại.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Nguyễn Thái P** không phải chịu.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Tòa án nhân dân khu vực 3 - Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THA dân sự khu vực 3, tỉnh Gia Lai;
- Phòng TT, KT & THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

